

PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM LỪA ĐẢO CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN BẰNG THỦ ĐOẠN BẮT CỐC TRỰC TUYẾN THEO CHỨC NĂNG CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT HÌNH SỰ CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN VĂN OANH
BÙI HUYỀN TRANG
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 04/01/2026. Sửa chữa xong 10/02/2026. Duyệt đăng 23/02/2026.

Abstract

Property appropriation fraud through virtual kidnapping is a new form of crime that combines traditional deceptive practices with the exploitation of the anonymity and transnational nature of cyberspace. This article analyzes the theoretical understanding of this type of crime, including its concept, legal characteristics, and prevention activities within the functional mandate of the Criminal Police Force. Based on an examination of the situation in Ho Chi Minh City during the period 2021–2025, the article clarifies its criminological characteristics, methods and tactics, victim profiles, as well as the causes and conditions contributing to its emergence, while also assessing the current state of social crime prevention. On that basis, it proposes solutions for innovating the application of information technology in public communication and mass mobilization in order to enhance the effectiveness of crime prevention.

Keywords: Criminal Police, cyberspace, Ho Chi Minh City, preventive measures, property appropriation fraud, virtual kidnapping.

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, đặc biệt là mạng xã hội, ứng dụng nhắn tin xuyên biên giới và dịch vụ thanh toán trực tuyến, đã mang lại nhiều tiện ích cho đời sống xã hội nhưng đồng thời cũng tạo ra môi trường thuận lợi cho các loại tội phạm mới xuất hiện và phát triển. Trong đó, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn “bắt cóc trực tuyến” là một dạng thủ đoạn đặc biệt nguy hiểm, kết hợp giữa hành vi gian dối truyền thống với việc lợi dụng đặc tính ẩn danh, xuyên biên giới của không gian mạng để thao túng tâm lý nạn nhân, buộc họ chuyển tiền trong thời gian rất ngắn. Thành phố (TP) Hồ Chí Minh với vai trò đầu tàu kinh tế cả nước, quy mô dân số lớn, tỷ lệ sử dụng Internet và dịch vụ ngân hàng số cao, đồng thời tập trung đông đảo học sinh, sinh viên, du học sinh và người lao động từ các địa phương khác, đã trở thành địa bàn trọng điểm của loại tội phạm này. Chỉ tính riêng năm 2025, toàn Thành phố xảy ra 77 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến với tổng thiệt hại khoảng 17 tỷ đồng, gây hậu quả nghiêm trọng không chỉ về kinh tế mà còn về tâm lý, xã hội và an ninh trật tự [3]. Trước tình hình đó, lực lượng Cảnh sát hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh đã triển khai nhiều biện pháp phòng ngừa, từ công tác tham mưu, tuyên truyền đến vận động quần chúng. Tuy nhiên, với đặc thù của loại tội phạm mang tính ẩn danh cao, xuyên biên giới, liên tục thay đổi phương thức thủ đoạn, công tác phòng ngừa vẫn còn gặp nhiều khó khăn, đòi hỏi phải có sự nghiên cứu hệ thống cả về lý luận và thực tiễn.

Bài viết tập trung phân tích nhận thức lý luận về tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến; đánh giá thực trạng tình hình tội phạm và công tác phòng ngừa xã hội của lực lượng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021–2025; từ đó, đề xuất giải pháp đổi mới ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, vận động quần chúng nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa loại tội phạm này trong thời gian tới.

Email: oanhhs31@gmail.com.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nhận thức về tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến theo chức năng của lực lượng Cảnh sát hình sự

2.1.1. Khái niệm phòng ngừa tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến theo chức năng của lực lượng Cảnh sát hình sự

Trong bối cảnh bùng nổ công nghệ thông tin và sự phổ cập mạnh mẽ của các nền tảng liên lạc trực tuyến, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản đã phát triển nhiều phương thức mới, trong đó có thủ đoạn “bắt cóc trực tuyến”. Đây là dạng thủ đoạn kết hợp giữa hành vi gian dối truyền thống và việc lợi dụng sâu sắc đặc tính ẩn danh, xuyên biên giới của không gian mạng, khiến ranh giới giữa tội phạm công nghệ cao và tội phạm xâm phạm sở hữu ngày càng mờ dần. Tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến là hành vi nguy hiểm cho xã hội của người phạm tội có đủ năng lực trách nhiệm hình sự sử dụng phương tiện điện tử, viễn thông hoặc công nghệ số để tạo dựng tình huống giả mạo về việc bắt giữ, uy hiếp người thân của nạn nhân, sử dụng các thủ đoạn gian dối nhằm gây hoảng loạn tinh thần và buộc nạn nhân chuyển giao tài sản, qua đó chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật và phải bị xử lý về hình sự [5]. Hoạt động phòng ngừa được xác định là phương hướng cơ bản, là bản chất của công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, thể hiện sự chủ động của lực lượng chức năng trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm [8, tr.250]. Do vậy, phòng ngừa tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến cũng luôn gắn liền với hoạt động phòng ngừa tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản nói chung. Có thể đưa ra khái niệm phòng ngừa tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến theo chức năng của lực lượng Cảnh sát hình sự như sau: “Phòng ngừa tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến của lực lượng Cảnh sát hình sự là hoạt động của lực lượng Cảnh sát hình sự trực tiếp hoặc phối hợp với các lực lượng khác áp dụng đồng bộ các biện pháp công khai và biện pháp nghiệp vụ nhằm phát hiện, xóa bỏ những nguyên nhân, điều kiện của tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến, từ đó từng bước ngăn chặn và làm giảm và hạn chế đến mức thấp nhất loại tội phạm này xảy ra”.

2.1.2. Đặc điểm phòng ngừa tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến theo chức năng của lực lượng Cảnh sát hình sự

a. Phòng ngừa mang tính nghiệp vụ chuyên sâu, dựa trên thu thập – phân tích thông tin tội phạm trên không gian mạng kết hợp với dữ liệu thực địa

Hoạt động phòng ngừa loại tội phạm này không còn giới hạn trong phương thức truyền thống mà chuyển sang mô hình tích hợp giữa nghiệp vụ trinh sát hình sự với công nghệ số. Lực lượng Cảnh sát hình sự phải tổ chức thu thập thông tin từ nhiều nguồn khác nhau như: dữ liệu giao dịch ngân hàng, dòng tiền bất thường, tài khoản mạng xã hội, hệ thống viễn thông, cũng như các dấu hiệu liên quan đến hành vi mở tài khoản thuê, thuê sim hoặc trung gian chuyển tiền. Trên cơ sở đó, tiến hành phân tích, sàng lọc và thiết lập hồ sơ đối tượng, tuyến, địa bàn trọng điểm nhằm nhận diện sớm phương thức, thủ đoạn mới của tội phạm. Đặc điểm này thể hiện rõ yêu cầu chuyển dịch từ “phản ứng sau khi xảy ra hành vi” sang “chủ động dự báo, phát hiện sớm”, qua đó nâng cao hiệu quả phòng ngừa từ giai đoạn tiền tội phạm [2].

b. Phòng ngừa gắn liền với quản lý địa bàn, quản lý đối tượng và kiểm soát các điều kiện phát sinh tội phạm trong đời thực

Mặc dù hành vi phạm tội được thực hiện trên không gian mạng, song các mắt xích cấu thành hoạt động phạm tội vẫn tồn tại trong thực tế như người cho thuê tài khoản ngân hàng, đối tượng trung gian rửa tiền, cá nhân môi giới công nghệ hoặc các nhóm tổ chức trong nước hỗ trợ vận hành đường dây. Vì vậy, lực lượng Cảnh sát hình sự phải thực hiện tốt chức năng quản lý địa bàn, rà soát các nhóm đối tượng có nguy cơ cao, đặc biệt là các cá nhân liên quan đến tội phạm công nghệ cao và các hoạt động kinh doanh có điều kiện [6]. Đồng thời, cần phối hợp với cơ quan quản lý cư trú, ngân hàng và viễn thông để kiểm tra, giám sát việc mở tài khoản, đăng ký sim, giao dịch tài chính bất thường. Đặc điểm này cho thấy phòng ngừa không thể tách rời giữa không gian mạng và không gian thực, mà phải đặt trong mối liên hệ hữu cơ nhằm kiểm soát toàn bộ chuỗi hành vi phạm tội.

c. Phòng ngừa mang tính tổng hợp, liên ngành và gắn với hoạt động tuyên truyền, hợp tác quốc tế và đấu tranh triệt phá tội phạm

Tội phạm “bắt cóc trực tuyến” có phạm vi hoạt động liên tỉnh, xuyên biên giới, sử dụng hạ tầng công nghệ và hệ thống tài chính toàn cầu, do đó hoạt động phòng ngừa đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Cảnh sát hình sự với các ngành ngân hàng, viễn thông, an ninh mạng và các tổ chức quốc tế. Việc trao đổi thông tin với các cơ chế hợp tác như INTERPOL, ASEANAPOL có ý nghĩa quan trọng trong truy vết dòng tiền và bóc gỡ các đường dây tội phạm. Đồng thời, công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức xã hội giữ vai trò đặc biệt, nhằm giảm thiểu khả năng tội phạm lợi dụng tâm lý hoảng loạn của người dân. Bên cạnh đó, phòng ngừa chỉ đạt hiệu quả khi gắn với hoạt động phát hiện, điều tra và xử lý nghiêm các đối tượng liên quan, qua đó triệt tiêu điều kiện tồn tại của tội phạm. Đặc điểm này phản ánh tính chất toàn diện của hoạt động phòng ngừa, bao gồm cả biện pháp nghiệp vụ, quản lý nhà nước, công nghệ và hợp tác quốc tế.

2.2. Thực trạng phòng ngừa tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến tại TP. Hồ Chí Minh

2.2.1. Tình hình tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh

Qua báo cáo thống kê của Phòng Cảnh sát hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh được biết trong giai đoạn 2021 - 2025, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến không xảy ra trên địa bàn trước năm 2025. Loại tội phạm này mới xuất hiện từ đầu năm 2025 nên số liệu các năm trước đó không có. Chỉ tính riêng trong năm 2025, toàn TP. Hồ Chí Minh xảy ra 76 vụ tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến ở nhiều xã trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh và trên địa bàn cả nước. Bên cạnh đó, thống kê và trao đổi với cán bộ, chiến sỹ thuộc Phòng Cảnh sát hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh số lượng tố giác, tin báo tố giác tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến rất nhiều. Tuy nhiên, thực tế kết quả khảo sát cho thấy, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến có tỷ lệ tội phạm “ẩn” cao với 72 cán bộ cảnh sát đồng ý (chiếm 76%). Trong đó, việc tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến rất khó thống kê, nhiều vụ việc ở mức hậu quả nhỏ nhưng nhiều người bị hại không lên trình báo do tâm lý sợ mất thời gian khi đến làm việc với cơ quan Công an hoặc nhiều người có tâm lý “của đi thay người”, biết bị lừa không công khai, biết bị lừa không tìm được đối tượng, biết bị lừa không lấy lại được tiền nên không trình báo với cơ quan Công an [1]; do nhận thức của người bị hại về hành vi lừa đảo của đối tượng phạm tội còn hạn chế và do đối tượng có nhiều thủ đoạn tinh vi của đối tượng như che giấu nhân thân, nhanh chóng tẩu tán tài sản đã chiếm đoạt, đối tượng ở xa khó xác minh chiếm tỷ lệ cao nhất.

Mặc dù số vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến chiếm tỷ lệ nhỏ (khoảng 1,2%), tuy nhiên đây là một trong những thủ đoạn mới, tấn công vào nhiều nạn nhân trên khắp các địa bàn phường, xã thuộc TP. Hồ Chí Minh. Tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến gây ra những hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, không chỉ về kinh tế mà còn về tâm lý, xã hội và an ninh trật tự. Trước hết, hậu quả trực tiếp và dễ nhận thấy nhất là thiệt hại về tài sản của người bị hại (khoảng 17 tỷ đồng). Dưới áp lực tâm lý khủng bố tinh thần, các đối tượng thường yêu cầu chuyển tiền gấp thông qua nhiều tài khoản trung gian, ví điện tử hoặc tiền mã hóa, khiến bị hại và gia đình mất số tiền lớn, thậm chí rơi vào cảnh nợ nần, khó khăn kéo dài.

Bên cạnh thiệt hại vật chất, tội phạm bắt cóc trực tuyến gây tổn hại nghiêm trọng về tâm lý cho nạn nhân và thân nhân. Việc bị đe dọa, thao túng tâm lý, cô lập thông tin trong thời gian ngắn nhưng với cường độ cao khiến nhiều nạn nhân rơi vào trạng thái hoảng loạn, sợ hãi, mất kiểm soát hành vi. Không ít trường hợp để lại di chứng tâm lý lâu dài như lo âu, trầm cảm, rối loạn giấc ngủ, ảnh hưởng trực tiếp đến học tập, lao động và sinh hoạt [1].

Hậu quả xã hội của loại tội phạm này cũng rất đáng lo ngại. Thủ đoạn bắt cóc trực tuyến làm gia tăng tâm lý bất an trong cộng đồng, nhất là trong các gia đình có con em học tập, làm việc xa nhà; làm suy giảm niềm tin của người dân vào môi trường không gian mạng và các phương thức giao dịch điện

tử. Đồng thời, việc các đối tượng lợi dụng công nghệ cao, hoạt động xuyên biên giới gây khó khăn lớn cho công tác điều tra, truy vết, tiêu tốn nhiều nguồn lực của các cơ quan chức năng.

2.2.2. Nguyên nhân, điều kiện tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn bắt cóc trực tuyến trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh

a. Nguyên nhân từ điều kiện kinh tế – xã hội và môi trường số

TP. Hồ Chí Minh với tư cách là đô thị đặc biệt, trung tâm kinh tế – tài chính – giáo dục lớn nhất cả nước, có quy mô dân số lớn, cơ cấu dân cư đa dạng và biến động mạnh, tạo ra môi trường xã hội phức tạp. Sự tập trung đông đảo học sinh, sinh viên, người lao động làm việc xa gia đình, cùng với các hộ gia đình có điều kiện kinh tế khá, đã hình thành nhóm đối tượng dễ bị tác động bởi thủ đoạn “bắt cóc trực tuyến” [7]. Đặc điểm phân tán không gian sống giữa các thành viên gia đình dẫn đến “khoảng trống thông tin”, tạo điều kiện để đối tượng phạm tội dựng lên các kịch bản giả mạo có tính thuyết phục cao. Bên cạnh đó, sự phổ cập mạnh mẽ của điện thoại thông minh, mạng xã hội và các nền tảng nhắn tin xuyên biên giới đã cung cấp môi trường kỹ thuật thuận lợi cho hành vi phạm tội. Việc người dân có xu hướng công khai thông tin cá nhân, thiếu thiết lập bảo mật đã vô tình trở thành nguồn dữ liệu để đối tượng khai thác, cá nhân hóa kịch bản lừa đảo, làm gia tăng khả năng thành công của hành vi chiếm đoạt tài sản.

b. Nguyên nhân từ hạn chế trong công tác quản lý nhà nước và cơ chế pháp lý

Thực tiễn cho thấy hiệu quả quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực còn chưa theo kịp tốc độ phát triển của công nghệ và kinh tế số. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật mặc dù được triển khai nhưng chưa đồng đều giữa các nhóm dân cư, đặc biệt là nhóm yếu thế về kỹ năng công nghệ. Hành lang pháp lý trong các lĩnh vực như thanh toán điện tử, thương mại điện tử, ví điện tử, tiền kỹ thuật số và kinh doanh trực tuyến còn tồn tại khoảng trống nhất định, chưa bao quát hết các phương thức, thủ đoạn mới của tội phạm. Bên cạnh đó, việc quản lý dịch vụ Internet, tài khoản mạng xã hội, sim viễn thông và tài khoản ngân hàng còn có những kẽ hở, tạo điều kiện cho các hành vi giả mạo, che giấu danh tính. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên không gian mạng cũng gặp khó khăn do tính ẩn danh, tính xuyên biên giới và không phụ thuộc vào địa giới hành chính của loại tội phạm này, làm giảm hiệu quả phát hiện và xử lý.

c. Nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ đặc điểm của đối tượng phạm tội

Đối tượng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn “bắt cóc trực tuyến” thường có động cơ vụ lợi rõ rệt, hướng đến mục tiêu chiếm đoạt tài sản nhanh chóng thông qua việc khai thác tâm lý nạn nhân. Đặc điểm nổi bật của nhóm này là có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin, am hiểu cách thức vận hành của các nền tảng mạng xã hội, hệ thống viễn thông và các công cụ thanh toán trực tuyến. Trên cơ sở đó, đối tượng sử dụng các kỹ thuật như giả mạo số điện thoại, giả giọng nói, deepfake hình ảnh để gia tăng độ tin cậy của kịch bản lừa đảo [4]. Đồng thời, môi trường hoạt động của các đối tượng này thường mang tính tổ chức, có sự phân công vai trò rõ ràng và có yếu tố xuyên biên giới, tận dụng triệt để tính ẩn danh của không gian mạng và sự phức tạp trong truy vết dòng tiền. Những yếu tố này không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện hành vi phạm tội mà còn gây khó khăn đáng kể cho hoạt động phát hiện, ngăn chặn và xử lý của cơ quan chức năng.

d. Nguyên nhân xuất phát từ phía người bị hại về nhận thức và tâm lý

Người bị hại trong các vụ việc “bắt cóc trực tuyến” thường có hạn chế nhất định về kiến thức công nghệ thông tin và kỹ năng an toàn trên không gian mạng. Phần lớn chỉ sử dụng các nền tảng số ở mức cơ bản, thiếu khả năng nhận diện các dấu hiệu giả mạo, thiếu kỹ năng xác minh thông tin đa chiều và xử lý tình huống khẩn cấp. Bên cạnh đó, yếu tố tâm lý đóng vai trò quyết định trong việc thúc đẩy hành vi chuyển tiền của nạn nhân. Khi nhận được thông tin liên quan đến người thân bị đe dọa, người bị hại thường rơi vào trạng thái hoảng loạn, mất khả năng đánh giá logic, ưu tiên hành động theo cảm xúc nhằm “cứu người” thay vì kiểm chứng thông tin. Ngoài ra, tâm lý e ngại, lo sợ ảnh hưởng đến danh dự gia đình hoặc sợ bị trả thù khiến nhiều người không trình báo kịp thời cho cơ quan Công an, tạo điều kiện cho đối tượng hoàn tất hành vi chiếm đoạt. Trong một số trường hợp, người bị hại còn tiếp tục bị khai thác tâm lý “muốn lấy lại tài sản đã mất”, dẫn đến việc chuyển thêm tiền và làm gia tăng thiệt hại.

2.3. Một số kiến nghị nâng cao hiệu quả phòng chống tội phạm trên không gian mạng bằng hình thức bắt cóc trực tuyến

2.3.1. Chuẩn hóa cơ chế tham mưu, chỉ đạo và điều phối liên ngành trong phòng, chống “bắt cóc trực tuyến”

Công tác phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn “bắt cóc trực tuyến” đặt ra yêu cầu phải có cơ chế tham mưu thống nhất, bảo đảm chỉ đạo xuyên suốt từ cấp thành phố đến cơ sở, đồng thời thiết lập đầu mối điều phối liên ngành theo từng chuyên đề. Theo đó, kiến nghị Ban Giám đốc Công an TP. Hồ Chí Minh chỉ đạo Phòng Cảnh sát hình sự chủ trì xây dựng “kế hoạch chuyên đề” định kỳ hằng năm về phòng, chống “bắt cóc trực tuyến”, trong đó xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nhóm đối tượng trọng tâm, địa bàn trọng điểm, cơ chế phối hợp và chế độ thông tin báo cáo. Trên cơ sở đó, cần quy định hóa quy trình tham mưu: tiếp nhận tình hình – phân tích xu hướng – dự báo thủ đoạn mới – đề xuất biện pháp – ban hành văn bản chỉ đạo – kiểm tra, rà soát kết quả. Đồng thời, kiến nghị thiết lập cơ chế phối hợp thường trực với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, hiệp hội ngân hàng, các doanh nghiệp viễn thông và nền tảng số; bảo đảm khi phát sinh dấu hiệu tội phạm theo mô hình “khẩn cấp chuyển tiền”, các đơn vị có căn cứ phối hợp ngay để rà soát, giám sát, phong tỏa, truy vết. Cơ chế này cần có tiêu chí đánh giá đầu ra (số cảnh báo, số vụ ngăn chặn kịp thời, số tài khoản nghi vấn được rà soát, số thông tin được xử lý) nhằm nâng cao tính trách nhiệm giải trình và hiệu lực thực thi.

2.3.2. Nâng cao năng lực nghiệp vụ số của lực lượng Cảnh sát hình sự, xây dựng hệ thống trình sát số và điều tra cơ bản theo lĩnh vực công nghệ

Đặc thù “bắt cóc trực tuyến” là hành vi diễn ra hoàn toàn trên không gian mạng, sử dụng tài khoản ảo, giả mạo số, deepfake, deepvoice và chuỗi trung gian chuyển tiền. Vì vậy, kiến nghị ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc theo hướng “nghiệp vụ hình sự + năng lực an ninh mạng”, hình thành nhóm cán bộ nòng cốt chuyên trách phân tích dữ liệu số trong Cảnh sát hình sự. Trọng tâm là kỹ năng thu thập, bảo quản, trích xuất dữ liệu điện tử; nhận diện dấu hiệu giả mạo (spoofing, deepfake); dựng sơ đồ dòng tiền; truy vết tài khoản trung gian và đối tượng “mở tài khoản thuê”. Song song, cần hoàn thiện mô hình điều tra cơ bản lĩnh vực sử dụng công nghệ thông tin để phạm tội, trong đó xây dựng cơ sở dữ liệu nghiệp vụ về số điện thoại/đầu số thường dùng, tài khoản ngân hàng nghi vấn, tài khoản mạng xã hội, mô hình kịch bản lừa đảo điển hình, điểm nóng theo thời gian. Việc cập nhật dữ liệu phải theo chu kỳ ngắn, gắn với cơ chế chia sẻ nội bộ nhanh giữa các đơn vị và Công an cấp xã. Đây là điều kiện để phòng ngừa chủ động, phát hiện sớm, rút ngắn thời gian phản ứng khi vụ việc đang diễn ra, đồng thời tạo nền tảng cho hoạt động điều tra, xử lý và triệt phá đường dây.

2.3.3. Hoàn thiện cơ chế quản lý, giám sát dòng tiền và “điểm nghẽn tài chính” nhằm ngăn chặn chiếm đoạt và tẩu tán tài sản

Trong các vụ “bắt cóc trực tuyến”, chuyển tiền là hành vi then chốt để hoàn tất chiếm đoạt, do đó biện pháp có hiệu quả cao là tạo “điểm chặn” ở khâu thanh toán. Kiến nghị xây dựng quy trình phối hợp chuẩn giữa lực lượng Công an với ngân hàng và doanh nghiệp trung gian thanh toán theo hướng: tiếp nhận cảnh báo – xác minh nhanh dấu hiệu – áp dụng biện pháp tạm dừng giao dịch/giữ tiền theo cơ chế khẩn cấp – cung cấp thông tin phục vụ truy vết theo đúng thẩm quyền. Đồng thời, cần tăng cường kiểm tra, rà soát các hiện tượng mở tài khoản bất thường, mua bán – cho thuê tài khoản, hoạt động rửa tiền thông qua nhiều lớp trung gian; tổ chức chuyên đề xử lý nghiêm nhóm đối tượng “cung cấp công cụ phạm tội” như cho thuê tài khoản, thuê sim, môi giới chuyển tiền. Về quản lý nhà nước, kiến nghị tăng cường giám sát hoạt động định danh, xác thực điện tử, hạn mức giao dịch bất thường, cảnh báo giao dịch có dấu hiệu cưỡng ép (chuyển tiền gấp, chuyển nhiều lần, chuyển vào tài khoản mới). Nếu bảo đảm được cơ chế chặn dòng tiền kịp thời, hiệu quả phòng ngừa sẽ thể hiện trực tiếp bằng việc giảm thiểu thiệt hại và làm suy giảm năng lực vận hành của đường dây tội phạm.

2.3.4. Đổi mới tuyên truyền và vận động quần chúng theo mô hình “phòng ngừa số”, thiết lập kênh cảnh báo – tiếp nhận – hỗ trợ thời gian thực

Tội phạm “bắt cóc trực tuyến” khai thác tâm lý hoảng loạn; do đó tuyên truyền chỉ hiệu quả khi chuyển từ “cảnh báo chung” sang “hướng dẫn hành động cụ thể” và triển khai theo đúng nhóm nguy

cơ. Kiến nghị lực lượng Cảnh sát hình sự phối hợp nhà trường, ký túc xá, doanh nghiệp, khu dân cư tổ chức tuyên truyền theo kịch bản mô phỏng: nhận cuộc gọi/video lạ, yêu cầu cách ly, không được cúp máy, đòi chuyển tiền gấp, gửi clip giả; kèm theo “quy trình 3 bước” ứng phó: ngắt liên lạc – xác minh đa kênh – báo Công an ngay. Cùng với đó, cần vận hành ổn định các kênh tương tác chính danh (fanpage tích xanh, nhóm Zalo/Facebook theo địa bàn, đường dây nóng) để tiếp nhận tin báo và hướng dẫn thời gian thực khi vụ việc đang diễn ra; kết nối với doanh nghiệp viễn thông để gửi tin nhắn cảnh báo theo khu vực và theo nhóm người dùng có rủi ro cao. Kiến nghị tăng cường huy động nguồn lực xã hội: “mũ trắng”, chuyên gia công nghệ, doanh nghiệp nền tảng, KOLs phù hợp để khuếch đại thông điệp và hỗ trợ kỹ thuật nhận diện thủ đoạn. Khi tuyên truyền được số hóa, có kênh tiếp nhận nhanh và cơ chế phản hồi kịp thời, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc sẽ chuyển hóa thành năng lực phòng ngừa thực chất, góp phần giảm số vụ và giảm thiệt hại trên địa bàn.

3. Kết luận

Tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn “bắt cóc trực tuyến” là dạng tội phạm mới xuất hiện trong bối cảnh phát triển mạnh của công nghệ thông tin và không gian mạng. Thủ đoạn này kết hợp giữa hành vi gian dối truyền thống với việc lợi dụng đặc tính ẩn danh và khả năng kết nối xuyên biên giới của môi trường số để thao túng tâm lý nạn nhân, buộc họ chuyển giao tài sản trong thời gian rất ngắn. Qua phân tích nhận thức về tội phạm và nghiên cứu thực tiễn tại TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2021–2025 cho thấy, loại tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn “bắt cóc trực tuyến” có xu hướng gia tăng, gây thiệt hại đáng kể về tài sản, đồng thời tạo ra những hệ lụy tiêu cực đối với tâm lý xã hội và trật tự an toàn xã hội. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy công tác phòng ngừa của lực lượng Cảnh sát hình sự đã đạt được một số kết quả nhất định trong hoạt động tham mưu, tuyên truyền và vận động quần chúng; tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn do tính chất ẩn danh, phạm vi hoạt động xuyên biên giới và sự thay đổi liên tục của phương thức, thủ đoạn phạm tội. Chính vì vậy, phòng ngừa tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn “bắt cóc trực tuyến” không chỉ là nhiệm vụ riêng của lực lượng Cảnh sát hình sự, mà còn đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp công nghệ và toàn thể cộng đồng. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp về pháp lý, nghiệp vụ và công nghệ sẽ góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa, hạn chế thiệt hại và bảo đảm an ninh, trật tự trong bối cảnh xã hội số ngày càng phát triển.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bùi Thị Liên, Nguyễn Hữu Đức (2024). *Đặc điểm tâm lý nạn nhân của tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng và phương hướng phòng ngừa*. Tạp chí Thiết bị giáo dục, tập 2, số 309, tháng 3, tr. 344-346.
- [2] Hoàng Phong, Minh Hiền (2025). *Xây dựng phòng tuyến dữ liệu chống tội phạm mạng trong kỷ nguyên số (bài cuối)*. Nguồn: <https://cand.com.vn/phap-luat/xay-phong-tuyen-du-lieu-chong-toi-pham-mang-trong-ky-nguyen-so-bai-cuoi-i787033/>. Truy cập ngày 02/1/2026.
- [3] Hoàng Thuận (2026). *Cảnh báo biến tướng của tội phạm “bắt cóc online”*. Nguồn: <https://tienphong.vn/canh-bao-bien-tuong-cua-toi-pham-bat-coc-online-post1814176.tpo>. Truy cập ngày 10/01/2026.
- [4] Lê Phương (2026). *Cảnh báo bùng phát lừa đảo deepfake, chiếm đoạt tiền trong tài khoản*. Nguồn: <https://baotintuc.vn/an-ninh-trat-tu/canh-bao-bung-phat-lua-dao-deepfake-chiem-doat-tien-trong-tai-khoan-20260222120208133.htm>. Truy cập ngày 05/3/2026.
- [5] Lương Thị Thúy Dung (2024). *Kinh nghiệm nhận diện các dấu hiệu đặc trưng của tội chiếm đoạt tài sản có sử dụng công nghệ cao, phân biệt với một số tội chiếm đoạt tài sản truyền thống*. Nguồn: <https://vienkiemsathaiphong.gov.vn/kiem-sat-vien-viet/kinh-nghiem-nhan-dien-cac-dau-hieu-dac-trung-cua-toi-chiem-doat-tai-san-co-su-dung-cong-nghe-cao-21076>. Truy cập ngày 01/01/2026.
- [6] Ngọc Châm (2025). *Đẩy mạnh phòng ngừa, xử lý hoạt động sử dụng công nghệ cao để lừa đảo trên không gian mạng*. Nguồn: <https://tapchicongthuong.vn/day-manh-phong-ngua-xu-ly-hoat-dong-su-dung-cong-nghe-cao-de-lua-dao-tren-khong-gian-mang-139160.htm>. Truy cập ngày 03/01/2026.
- [7] Quốc Thắng (2025). *Thành phố Hồ Chí Minh có tổ hình sự đặc biệt chuyên điều tra ‘bắt cóc online’*. Nguồn: <https://vnexpress.net/tp-hcm-co-to-hinh-su-dac-biet-chuyen-dieu-tra-bat-coc-online-4921604.html>. Ngày 05/01/2026.
- [8] Lê Thị Sơn (chủ biên, 2024). *Giáo trình Tội phạm học*. NXB Tư pháp, Hà Nội. tr. 250.